

THÔNG BÁO

Danh sách cán bộ, viên chức và người lao động đủ thời gian xét nâng bậc lương, phụ cấp thâm niên vượt khung và Danh sách các nhà giáo được nâng phụ cấp thâm niên Nhà giáo đợt 2, năm 2018

Căn cứ các văn bản: Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; Thông tư số 04/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ công chức, viên chức và Quyết định số 1393/QĐ-ĐHV ngày 23/4/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh về việc ban hành Quy định thực hiện nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung và nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức và người lao động của Trường Đại học Vinh; Nghị định số 54/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ về chế độ phụ cấp thâm niên đối với nhà giáo và Thông tư liên tịch số 68/2011/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC-BLĐTBXH về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định 54/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ về chế độ phụ cấp thâm niên đối với nhà giáo;

Nhà trường thông báo đến toàn thể cán bộ, viên chức và người lao động các nội dung sau:

1. Danh sách những cán bộ, viên chức, người lao động đủ điều kiện về thời gian (tính đến 31/12/2018) được xét nâng bậc lương và phụ cấp thâm niên vượt khung đợt 2 năm 2018 (có danh sách kèm theo).

2. Danh sách các Nhà giáo đủ thời gian được xét nâng phụ cấp thâm niên nhà giáo đợt 2, năm 2018 (có danh sách kèm theo).

Để đảm bảo quyền lợi của cán bộ, viên chức, người lao động, đề nghị Trường các đơn vị, Chủ tịch Công đoàn bộ phận thông báo cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị mình được biết. Các đơn vị gửi văn bản xác nhận danh sách cán bộ, viên chức và người lao động đủ thời gian xét nâng bậc lương, phụ cấp thâm niên vượt khung và danh sách các nhà giáo được nâng phụ cấp thâm niên Nhà giáo đợt 2, năm 2018 (đính chính sai sót, bổ sung, các kiến nghị nếu có) gửi về Trường (qua phòng Tổ chức Cán bộ) trước ngày 15 tháng 12 năm 2018./.

Nơi nhận:

- Các đơn vị trong trường;
- Ban giám hiệu;
- Công đoàn Trường (để p/h);
- Đăng iOffice;
- Lưu: HCTH, TCCB.

TL. HIỆU TRƯỞNG
TỔ CHỨC CÁN BỘ



TS. Nguyễn Anh Dũng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CÁN BỘ, VIÊN CHỨC
ĐỦ ĐIỀU KIỆN THỜI GIAN ĐƯỢC NÂNG BẬC LƯƠNG, PHỤ CẤP THÂM NIÊN VƯỢT KHUNG ĐỢT 2, NĂM 2018
(Kèm theo Thông báo số: 216 /TB-ĐHV, ngày 07 tháng 12 năm 2018)

TT	Họ và tên	Năm sinh		Trình độ chuyên môn	Mã số chức danh nghề nghiệp/Ngạch lương, bậc lương, hệ số lương, phụ cấp thâm niên vượt khung hiện hưởng						Mã số chức danh nghề nghiệp/Ngạch lương, bậc lương, hệ số lương, phụ cấp thâm niên vượt khung dự kiến						Ghi chú
		Nam	Nữ		Mã ngạch	Bậc lương	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên VK	Ngày hưởng	Mã ngạch	Bậc lương	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên VK	Chênh lệch HSL	Số tháng được hưởng mức lương mới	Mức tính năng lương lần sau	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
I	Danh sách cán bộ, viên chức đủ điều kiện được nâng bậc lương thường xuyên																
-	Ban quản lý Cơ sở II																
1	Nguyễn Thị Dạm		1980	Thạc sĩ	01.003	2	2.67	0	01/12/2015	01.003	3	3		0.33	1	01/12/2018	
2	Nguyễn Thị Phụng		1976	Thạc sĩ	01.003	5	3.66	0	01/10/2015	01.003	6	3.99		0.33	3	01/10/2018	
-	Khoa Giáo dục																
3	Nguyễn Thị Quỳnh Anh		1977	Thạc sĩ	V.07.01.03	5	3.66	0	15/10/2015	V.07.01.03	6	3.99		0.33	3	15/10/2018	
4	Nguyễn Thị Nhân		1976	Tiến sĩ	V.07.01.03	5	3.66	0	15/10/2015	V.07.01.03	6	3.99		0.33	3	15/10/2018	
5	Nguyễn Thị Phương Thảo		1976	Thạc sĩ	01.003	6	3.99	0	01/09/2015	01.003	7	4.32		0.33	4	01/09/2018	
6	Chu Trọng Tuấn	1960		Thạc sĩ	V.07.01.02	5	5.76	0	01/07/2015	V.07.01.02	6	6.1		0.34	6	01/07/2018	
-	Khoa Giáo dục Thể chất																
7	Văn Đình Cường	1980		Thạc sĩ	V.07.01.03	4	3.33	0	20/12/2015	V.07.01.03	5	3.66		0.33	1	20/12/2018	
8	Nguyễn Thị Lài		1975	Thạc sĩ	V.07.01.03	7	4.32	0	01/10/2015	V.07.01.03	8	4.65		0.33	3	01/10/2018	

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
9	Nguyễn Trí Lục	1974		Tiến sĩ	V.07.01.03	7	4.32	0	01/08/2015	V.07.01.03	8	4.65		0.33	5	01/08/2018	
10	Nguyễn Ngọc Việt	1963		Tiến sĩ	V.07.01.02	4	5.42	0	01/12/2015	V.07.01.02	5	5.76		0.34	1	01/12/2018	
-	Khoa Kinh tế																
11	Trần Quang Bách	1986		Thạc sĩ	V.07.01.03	3	3	0	01/09/2015	V.07.01.03	4	3.33		0.33	4	01/09/2018	
12	Trịnh Thị Hằng		1986	Thạc sĩ	V.07.01.03	3	3	0	15/09/2015	V.07.01.03	4	3.33		0.33	4	15/09/2018	
13	Nguyễn Thanh Huyền		1989	Thạc sĩ	V.07.01.03	2	2.67	0	15/09/2015	V.07.01.03	3	3		0.33	4	15/09/2018	
14	Hoàng Thị Thanh Huyền		1985	Thạc sĩ	V.07.01.03	3	3	0	15/09/2015	V.07.01.03	4	3.33		0.33	4	15/09/2018	
15	Nguyễn Thị Bích Liên		1982	Tiến sĩ	V.07.01.03	3	3	0	01/07/2015	V.07.01.03	4	3.33		0.33	6	01/07/2018	
16	Đào Thị Loan		1987	Thạc sĩ	V.07.01.03	2	2.67	0	15/09/2015	V.07.01.03	3	3		0.33	4	15/09/2018	
17	Lê Vũ Sao Mai		1983	Tiến sĩ	V.07.01.03	3	3	0	01/07/2015	V.07.01.03	4	3.33		0.33	6	01/07/2018	
18	Trần Thị Lưu Tâm		1986	Thạc sĩ	V.07.01.03	3	3	0	15/09/2015	V.07.01.03	4	3.33		0.33	4	15/09/2018	
19	Nguyễn Thị Bích Thủy		1986	Thạc sĩ	V.07.01.03	3	3	0	15/09/2015	V.07.01.03	4	3.33		0.33	4	15/09/2018	
20	Nguyễn Thị Bích Thủy		1986	Thạc sĩ	V.07.01.03	3	3	0	01/09/2015	V.07.01.03	4	3.33		0.33	4	01/09/2018	
21	Nguyễn Anh Tú		1989	Thạc sĩ	V.07.01.03	2	2.67	0	15/09/2015	V.07.01.03	3	3		0.33	4	15/09/2018	
-	Khoa Luật																
22	Lưu Hoài Bảo	1984		Tiến sĩ	V.07.01.03	3	3	0	01/10/2015	V.07.01.03	4	3.33		0.33	3	01/10/2018	
23	Lê Văn Đức	1980		Thạc sĩ	V.07.01.03	3	3	0	01/07/2015	V.07.01.03	4	3.33		0.33	6	01/07/2018	
24	Hồ Thị Duyên		1984	Tiến sĩ	V.07.01.03	3	3	0	01/07/2015	V.07.01.03	4	3.33		0.33	6	01/07/2018	
25	Hồ Thị Nga		1984	Tiến sĩ	V.07.01.03	3	3	0	01/07/2015	V.07.01.03	4	3.33		0.33	6	01/07/2018	
26	Nguyễn Thị Bích Ngọc		1986	Tiến sĩ	V.07.01.03	3	3	0	01/10/2015	V.07.01.03	4	3.33		0.33	3	01/10/2018	
27	Nguyễn Thị Thanh		1983	Thạc sĩ	V.07.01.03	3	3	0	01/07/2015	V.07.01.03	4	3.33		0.33	6	01/07/2018	
28	Trần Thị Vân Trà		1983	Thạc sĩ	V.07.01.03	3	3	0	01/07/2015	V.07.01.03	4	3.33		0.33	6	01/07/2018	
-	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ																
29	Hoàng Thị Chung		1975	Thạc sĩ	V.07.01.03	6	3.99	0	01/12/2015	V.07.01.03	7	4.32		0.33	1	01/12/2018	
30	Nguyễn Thị Lam Giang		1980	Thạc sĩ	V.07.01.03	5	3.66	0	15/10/2015	V.07.01.03	6	3.99		0.33	3	15/10/2018	

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
31	Vũ Thị Hà		1964	Tiến sĩ	V.07.01.02	4	5.42	0	01/12/2015	V.07.01.02	5	5.76		0.34	1	01/12/2018	
32	Nguyễn Thị Bích Hiền		1980	Thạc sĩ	V.07.01.03	5	3.66	0	15/10/2015	V.07.01.03	6	3.99		0.33	3	15/10/2018	
33	Nguyễn Thị Tuyết Hồng		1980	Thạc sĩ	V.07.01.03	5	3.66	0	15/10/2015	V.07.01.03	6	3.99		0.33	3	15/10/2018	
34	Trương Thị Minh		1977	Thạc sĩ	V.07.01.03	6	3.99	0	01/12/2015	V.07.01.03	7	4.32		0.33	1	01/12/2018	
35	Trần Giang Nam	1974		Thạc sĩ	V.07.01.03	6	3.99	0	01/12/2015	V.07.01.03	7	4.32		0.33	1	01/12/2018	
36	Ngô Đình Phương	1958		Tiến sĩ	V.07.01.01	3	6.92	0	01/10/2015	V.07.01.01	4	7.28		0.36	3	01/10/2018	
37	Thái Anh Tuấn	1973		Thạc sĩ	V.07.01.03	7	4.32	0	01/09/2015	V.07.01.03	8	4.65		0.33	4	01/09/2018	
38	Trần Thị Ngọc Yến		1980	Tiến sĩ	V.07.01.03	5	3.66	0	15/10/2015	V.07.01.03	6	3.99		0.33	3	15/10/2018	
-	Khoa Xây dựng																
39	Nguyễn Duy Tuấn	1985		Thạc sĩ	V.07.01.03	3	3	0	15/10/2015	V.07.01.03	4	3.33		0.33	3	15/10/2018	
40	Lê Thanh Hải	1979		Thạc sĩ	V.07.01.03	5	3.66	0	15/10/2015	V.07.01.03	6	3.99		0.33	3	15/10/2018	
41	Đặng Huy Khánh	1980		Thạc sĩ	V.07.01.03	4	3.33	0	01/09/2014	V.07.01.03	5	3.66		0.33	4	01/09/2018	
42	Phạm Thị Hiền Lương		1982	Thạc sĩ	V.07.01.03	4	3.33	0	15/08/2015	V.07.01.03	5	3.66		0.33	5	15/08/2018	
43	Nguyễn Văn Quang	1984		Thạc sĩ	V.07.01.03	3	3	0	15/10/2015	V.07.01.03	4	3.33		0.33	3	15/10/2018	
44	Nguyễn Thị Kiều Vinh		1978	Thạc sĩ	V.07.01.03	5	3.66	0	15/10/2015	V.07.01.03	6	3.99		0.33	3	15/10/2018	
-	Phòng Công tác chính trị - HSSV																
45	Hoàng Thị Minh Thu		1973	Thạc sĩ	01.003	7	4.32	0	01/09/2015	01.003	8	4.65		0.33	4	01/09/2018	
-	Phòng Đào tạo																
46	Phan Anh Hùng	1978		Thạc sĩ	01.003	6	3.99	0	01/09/2015	01.003	7	4.32		0.33	4	01/09/2018	
-	Phòng Hành chính Tổng hợp																
47	Phạm Thị Hiền		1976	Đại học	01.003	6	3.99	0	01/09/2015	01.003	7	4.32		0.33	4	01/09/2018	
48	Lê Thị Mai		1988	Thạc sĩ	01.003	2	2.67	0	01/08/2015	01.003	3	3		0.33	5	01/08/2018	
-	Phòng Kế hoạch-Tài chính																
49	Trịnh Thị Dung		1981	Thạc sĩ	01.003	3	3	0	01/12/2015	01.003	4	3.33		0.33	1	01/12/2018	
50	Nguyễn Bắc Giang	1982		Thạc sĩ	01.003	3	3	0	01/09/2015	01.003	4	3.33		0.33	4	01/09/2018	

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
51	Nguyễn Công Hoàng	1985		Đại học	01.003	1	2.34	0	01/10/2015	01.003	2	2.67		0.33	3	01/10/2018	
52	Đinh Đức Tài	1973		Tiến sĩ	V.07.01.03	6	3.99	0	01/09/2015	V.07.01.03	7	4.32		0.33	4	01/09/2018	
53	Lê Quang Vượng	1973		Tiến sĩ	V.07.01.03	7	4.32	0	01/09/2015	V.07.01.03	8	4.65		0.33	4	01/09/2018	
-	Phòng Quản trị và Đầu tư																
54	Trương Nhật Linh	1982		Thạc sĩ	01.003	3	3	0	01/07/2015	01.003	4	3.33		0.33	6	01/07/2018	
55	Nguyễn Cảnh Thái	1983		Đại học	01.003	2	2.67	0	03/09/2015	01.003	3	3		0.33	4	03/09/2018	
56	Đinh Hồng Tiến	1984		Đại học	01.003	2	2.67	0	01/10/2015	01.003	3	3		0.33	3	01/10/2018	
-	Trạm Y tế																
57	Nguyễn Thị Hiền		1971	Đại học	16.118	5	3.66	0	15/10/2015	16.118	6	3.99		0.33	3	15/10/2018	
58	Đường Hải Hồng	1973	Trung học chuyên		16.119	9	3.46	0	01/09/2016	16.119	10	3.66		0.2	4	01/09/2018	
59	Nguyễn Thị Mai Phương		1972	học chuyên	16.119	10	3.66	0	01/10/2016	16.119	11	3.86		0.2	3	01/10/2018	
-	Trung tâm Công nghệ thông tin																
60	Lê Văn Tấn	1978		Thạc sĩ	V.07.01.03	5	3.66	0	01/07/2015	V.07.01.03	6	3.99		0.33	6	01/07/2018	
-	Trung tâm Dịch vụ, HTSV và QHDN																
61	Lê Công Đức	1982		Thạc sĩ	01.003	5	3.66	0	01/10/2015	01.003	6	3.99		0.33	3	01/10/2018	
62	Đoàn Văn Minh	1980		Thạc sĩ	01.003	3	3	0	15/10/2015	01.003	4	3.33		0.33	3	15/10/2018	
-	Trung tâm Giáo dục Thường xuyên																
63	Phạm Tiến Đông	1983		Thạc sĩ	V.07.01.03	4	3.33	0	01/07/2015	V.07.01.03	5	3.66		0.33	6	01/07/2018	
64	Lê Văn Hậu	1961		Thạc sĩ	01.002	6	6.1	0	01/10/2015	01.002	7	6.44		0.34	3	01/10/2018	
65	Nguyễn Thanh Sơn	1980		Thạc sĩ	01.003	4	3.33	0	01/12/2015	01.003	5	3.66		0.33	1	01/12/2018	
66	Lê Hoài Thanh	1966		Thạc sĩ	01.003	8	4.65	0	01/09/2015	01.003	9	4.98		0.33	4	01/09/2018	
-	Trung tâm Kiểm định chất lượng Giáo dục - TĐHV																
67	Giân Hoàng Anh	1984		Thạc sĩ	01.003	2	2.67	0	01/12/2015	01.003	3	3		0.33	1	01/12/2018	
-	Trung tâm Nội trú																
68	Nguyễn Thị Linh		1988	Đại học	01.003	1	2.34	0	26/08/2015	01.003	2	2.67		0.33	5	26/08/2018	

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
-	Trung tâm Thông tin Thư viện Nguyễn Thúc Hào																
69	Ngô Thị Thúy Lan		1980	Đại học	01.003	3	3	0	01/07/2015	01.003	4	3.33		0.33	6	01/07/2018	
70	Nguyễn Thị Mơ		1970	Đại học	01.003	4	3.33	0	01/07/2015	01.003	5	3.66		0.33	6	01/07/2018	
71	Ông Thị Kim Ngân		1978	Đại học	01.003	3	3	0	01/07/2015	01.003	4	3.33		0.33	6	01/07/2018	
72	Phạm Thị Hoài Phương		1977	Đại học	01.003	3	3	0	01/07/2015	01.003	4	3.33		0.33	6	01/07/2018	
73	Lê Thị Thơ		1983	Đại học	01.003	3	3	0	01/07/2015	01.003	4	3.33		0.33	6	01/07/2018	
74	Nguyễn Thị Hải Yến		1983	Đại học	01.003	3	3	0	01/07/2015	01.003	4	3.33		0.33	6	01/07/2018	
-	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm																
75	Lê Thị Thu Hiệp		1983	Thạc sĩ	13.096	5	2.66	0	01/07/2016	13.096	6	2.86		0.2	6	01/07/2018	
76	Lê Thị Hoa		1982	Thạc sĩ	13.096	5	2.66	0	01/07/2016	13.096	6	2.86		0.2	6	01/07/2018	
77	Ngô Sỹ Khánh	1992		Đại học	13.096	2	2.06	0	01/10/2016	13.096	3	2.26		0.2	3	01/10/2018	
78	Lê Tiến Thành	1978		Thạc sĩ	13.096	7	3.06	0	01/12/2016	13.096	8	3.26		0.2	1	01/12/2018	
79	Trần Quang Trung	1986		Đại học	01.003	2	2.67	0	01/12/2015	01.003	3	3		0.33	1	01/12/2018	
80	Nguyễn Thị Vui		1977	Thạc sĩ	13.096	7	3.06	0	01/12/2016	13.096	8	3.26		0.2	1	01/12/2018	
-	Trường THPT Chuyên																
81	Nguyễn Nhân Ái	1970		Thạc sĩ	V.07.05.15	7	4.32	0	01/09/2015	V.07.05.15	8	4.65		0.33	4	01/09/2018	
82	Nguyễn Thị Vũ Anh		1980	Thạc sĩ	V.07.05.15	5	3.66	0	15/10/2015	V.07.05.15	6	3.99		0.33	3	15/10/2018	
83	Nguyễn Thị Kim Anh		1980	Thạc sĩ	V.07.05.15	5	3.66	0	01/09/2015	V.07.05.15	6	3.99		0.33	4	01/09/2018	
84	Lưu Thị Thanh Bình		1977	Thạc sĩ	V.07.05.15	5	3.66	0	01/09/2015	V.07.05.15	6	3.99		0.33	4	01/09/2018	
85	Nguyễn ánh Dương	1972		Tiến sĩ	V.07.05.15	8	4.65	0	01/09/2015	V.07.05.15	9	4.98		0.33	4	01/09/2018	
86	Bùi Thị Thu Hiền		1978	Đại học	V.07.05.15	5	3.66	0	15/10/2015	V.07.05.15	6	3.99		0.33	3	15/10/2018	
87	Trần Thị Lan Hương		1980	Thạc sĩ	V.07.05.15	5	3.66	0	01/09/2015	V.07.05.15	6	3.99		0.33	4	01/09/2018	
88	Hoàng Thị Liên		1980	Thạc sĩ	V.07.05.15	5	3.66	0	01/09/2015	V.07.05.15	6	3.99		0.33	4	01/09/2018	
89	Nguyễn Khánh Ly		1985	Thạc sĩ	V.07.05.15	3	3	0	10/10/2015	V.07.05.15	4	3.33		0.33	3	10/10/2018	
90	Phạm Văn Phong	1979		Thạc sĩ	V.07.05.15	4	3.33	0	01/07/2015	V.07.05.15	5	3.66		0.33	6	01/07/2018	

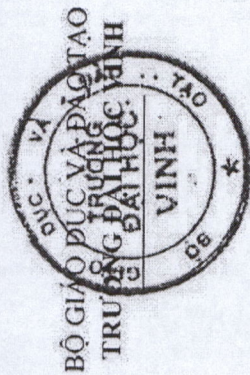
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
91	Trần Thị Kim Thành		1976	Thạc sĩ	V.07.05.15	6	3.99	0	01/12/2015	V.07.05.15	7	4.32		0.33	1	01/12/2018	
92	Phan Thị Phương Thảo		1975	Thạc sĩ	V.07.05.15	7	4.32	0	01/09/2015	V.07.05.15	8	4.65		0.33	4	01/09/2018	
93	Nguyễn Văn Thuận	1970		Tiến sĩ	V.07.01.02	4	5.42	0	01/12/2014	V.07.01.02	5	5.76		0.34	7	01/06/2018	
94	Hoàng Đình Tiến	1973		Tiến sĩ	V.07.05.15	6	3.99	0	01/09/2015	V.07.05.15	7	4.32		0.33	4	01/09/2018	
95	Hồ Thị Hương Trà		1977	Thạc sĩ	V.07.05.15	6	3.99	0	01/09/2015	V.07.05.15	7	4.32		0.33	4	01/09/2018	
-	Trường Thực hành sư phạm																
96	Trần Thị Hiền		1989	Đại học	V.07.03.07	2	2.67	0	01/10/2015	V.07.03.07	3	3		0.33	3	01/10/2018	
97	Nguyễn Ngọc Hồng		1982	Đại học	V.07.03.07	1	2.34	0	01/11/2015	V.07.03.07	2	2.67		0.33	2	01/11/2018	
98	Nguyễn Thị Huệ		1988	Đại học	V.07.02.04	1	2.34	0	23/09/2015	V.07.02.04	2	2.67		0.33	4	23/09/2018	
99	Dương Thị Kim Liên		1977	Đại học	V.07.04.11	6	3.99	0	01/10/2015	V.07.04.11	7	4.32		0.33	3	01/10/2018	
100	Đinh Thị Nhân		1981	Đại học	V.07.04.11	5	3.66	0	01/10/2015	V.07.04.11	6	3.99		0.33	3	01/10/2018	
101	Phạm Thị Phương Thảo		1982	Thạc sĩ	01.003	3	3	0	01/07/2015	01.003	4	3.33		0.33	6	01/07/2018	
102	Đào Thị Hồng Thơm		1990	Đại học	V.07.02.04	1	2.34	0	23/09/2015	V.07.02.04	2	2.67		0.33	4	23/09/2018	
103	Phạm Thị Thu		1992	Đại học	V.07.03.07	1	2.34	0	01/11/2015	V.07.03.07	2	2.67		0.33	2	01/11/2018	
104	Nguyễn Minh Thương		1990	Đại học	V.07.02.04	1	2.34	0	23/09/2015	V.07.02.04	2	2.67		0.33	4	23/09/2018	
105	Nguyễn Nữ Ngọc Trâm		1985	Thạc sĩ	V.07.04.11	3	3	0	01/10/2015	V.07.04.11	4	3.33		0.33	3	01/10/2018	
106	Trương Thị Quỳnh Trang		1989	Đại học	V.07.02.04	2	2.67	0	15/09/2015	V.07.02.04	3	3		0.33	4	15/09/2018	
107	Nguyễn Thị Thu Trang		1989	Thạc sĩ	V.07.03.07	2	2.67	0	01/10/2015	V.07.03.07	3	3		0.33	3	01/10/2018	
-	Văn phòng Đăng, Đoàn thể																
108	Đào Việt Hồng	1978		Đại học	01.003	5	3.66	0	01/07/2015	01.003	6	3.99		0.33	6	01/07/2018	
-	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường																
109	Mai Thị Thanh Huyền		1980	Tiến sĩ	V.07.01.03	5	3.66	0	01/07/2015	V.07.01.03	6	3.99		0.33	6	01/07/2018	
110	Hồ Thị Phương		1986	Thạc sĩ	V.07.01.03	3	3	0	03/11/2015	V.07.01.03	4	3.33		0.33	2	03/11/2018	
-	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn																
111	Phan Thị Thúy Hà		1984	Thạc sĩ	V.07.01.03	3	3	0	03/11/2015	V.07.01.03	4	3.33		0.33	2	03/11/2018	

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
112	Lê Thị Hải Lý		1985	Thạc sĩ	V.07.01.03	3	3	0	03/11/2015	V.07.01.03	4	3.33		0.33	2	03/11/2018	
113	Đặng Thị Minh Lý		1976	Tiến sĩ	V.07.01.03	6	3.99	0	01/12/2015	V.07.01.03	7	4.32		0.33	1	01/12/2018	
114	Ông Thị Mai Thương		1985	Thạc sĩ	V.07.01.03	3	3	0	03/11/2015	V.07.01.03	4	3.33		0.33	2	03/11/2018	
115	Trần Thị Thủy		1983	Thạc sĩ	V.07.01.03	3	3	0	03/11/2015	V.07.01.03	4	3.33		0.33	2	03/11/2018	
-	Viện Kỹ thuật - Công nghệ																
116	Lê Văn Chương	1985		Thạc sĩ	V.07.01.03	3	3	0	15/10/2015	V.07.01.03	4	3.33		0.33	3	15/10/2018	
117	Lê Đình Công	1978		Thạc sĩ	V.07.01.03	5	3.66	0	15/10/2015	V.07.01.03	6	3.99		0.33	3	15/10/2018	
118	Trịnh Ngọc Hoàng	1980		Tiến sĩ	V.07.01.03	5	3.66	0	01/07/2015	V.07.01.03	6	3.99		0.33	6	01/07/2018	
120	Đào Thị Lợi		1983	Đại học	01.003	1	2.34	0	01/11/2015	01.003	2	2.67		0.33	2	01/11/2018	
121	Cao Thành Nghĩa	1980		Thạc sĩ	V.07.01.03	4	3.33	0	15/10/2015	V.07.01.03	5	3.66		0.33	3	15/10/2018	
122	Nguyễn Phúc Ngọc	1978		Thạc sĩ	V.07.01.03	4	3.33	0	01/10/2015	V.07.01.03	5	3.66		0.33	3	01/10/2018	
-	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên																
123	Phạm Mỹ Dung		1981	Tiến sĩ	V.07.01.03	4	3.33	0	01/07/2015	V.07.01.03	5	3.66		0.33	6	01/07/2018	
124	Nguyễn Thị Hương Giang		1983	Thạc sĩ	V.07.01.03	3	3	0	15/09/2015	V.07.01.03	4	3.33		0.33	4	15/09/2018	
125	Nguyễn Thị Thanh		1978	Thạc sĩ	V.07.01.03	4	3.33	0	01/07/2015	V.07.01.03	5	3.66		0.33	6	01/07/2018	
126	Nguyễn Công Thành	1974		Tiến sĩ	V.07.01.03	7	4.32	0	01/09/2015	V.07.01.03	8	4.65		0.33	4	01/09/2018	
127	Trần Hậu Thìn	1979		Thạc sĩ	V.07.01.03	5	3.66	0	15/10/2015	V.07.01.03	6	3.99		0.33	3	15/10/2018	
128	Nguyễn Thị Thủy		1985	Tiến sĩ	V.07.01.03	3	3	0	15/09/2015	V.07.01.03	4	3.33		0.33	4	15/09/2018	
129	Nguyễn Thị Bích Thủy		1978	Thạc sĩ	V.07.01.03	5	3.66	0	15/10/2015	V.07.01.03	6	3.99		0.33	3	15/10/2018	
-	Viện Sư phạm tự nhiên																
130	Nguyễn Thị Giang An		1970	Tiến sĩ	V.07.01.03	7	4.32	0	01/08/2015	V.07.01.03	8	4.65		0.33	5	01/08/2018	
131	Ông Vĩnh An	1969		Tiến sĩ	V.07.01.03	7	4.32	0	20/08/2015	V.07.01.03	8	4.65		0.33	5	20/08/2018	
132	Nguyễn Thị Ngọc Diệp		1982	Tiến sĩ	V.07.01.03	4	3.33	0	01/07/2015	V.07.01.03	5	3.66		0.33	6	01/07/2018	
133	Đậu Xuân Đức	1980		Tiến sĩ	V.07.01.03	5	3.66	0	01/07/2015	V.07.01.03	6	3.99		0.33	6	01/07/2018	

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
134	Võ Công Dũng	1980		Thạc sĩ	V.07.01.03	5	3.66	0	01/07/2015	V.07.01.03	6	3.99		0.33	6	01/07/2018	
135	Nguyễn Thị Thanh Hiền		1976	Thạc sĩ	V.07.01.03	6	3.99	0	01/07/2015	V.07.01.03	7	4.32		0.33	6	01/07/2018	
136	Phan Thị Minh Huyền		1980	Thạc sĩ	V.07.01.03	4	3.33	0	01/07/2015	V.07.01.03	5	3.66		0.33	6	01/07/2018	
137	Phạm Thị Phú		1959	Tiến sĩ	V.07.01.01	3	6.92	0	01/10/2015	V.07.01.01	4	7.28		0.36	3	01/10/2018	
138	Nguyễn Hữu Quang	1976		Tiến sĩ	V.07.01.03	6	3.99	0	01/07/2015	V.07.01.03	7	4.32		0.33	6	01/07/2018	
139	Vũ Ngọc Sáu	1955		Tiến sĩ	V.07.01.01	5	7.64	0	01/10/2015	V.07.01.01	6	8		0.36	3	01/10/2018	
140	Nguyễn Thị Tháo		1980	Tiến sĩ	V.07.01.03	5	3.66	0	15/10/2015	V.07.01.03	6	3.99		0.33	3	15/10/2018	
141	Nguyễn Thị Thế		1975	Tiến sĩ	V.07.01.03	6	3.99	0	01/07/2015	V.07.01.03	7	4.32		0.33	6	01/07/2018	
142	Nguyễn Quốc Thơ	1973		Tiến sĩ	V.07.01.03	7	4.32	0	01/09/2015	V.07.01.03	8	4.65		0.33	4	01/09/2018	
143	Trần Huyền Trang		1986	Thạc sĩ	V.07.01.03	3	3	0	03/11/2015	V.07.01.03	4	3.33		0.33	2	03/11/2018	
144	Võ Thị Hồng Vân		1981	Tiến sĩ	V.07.01.03	5	3.66	0	01/07/2015	V.07.01.03	6	3.99		0.33	6	01/07/2018	
145	Đoàn Thế Ngô Vinh	1983		Thạc sĩ	V.07.01.03	4	3.33	0	01/07/2015	V.07.01.03	5	3.66		0.33	6	01/07/2018	
-	Viện Sư phạm Xã hội																
146	Đậu Đức Anh	1982		Tiến sĩ	V.07.01.03	4	3.33	0	01/07/2015	V.07.01.03	5	3.66		0.33	6	01/07/2018	
147	Phan Huy Dũng	1961		Tiến sĩ	V.07.01.01	1	6.2	0	01/07/2015	V.07.01.01	2	6.56		0.36	6	01/07/2018	
148	Nguyễn Thị Duyên		1975	Tiến sĩ	V.07.01.03	7	4.32	0	01/09/2015	V.07.01.03	8	4.65		0.33	4	01/09/2018	
149	Nguyễn Thị Hà		1969	Thạc sĩ	V.07.01.02	4	5.42	0	01/12/2015	V.07.01.02	5	5.76		0.34	1	01/12/2018	
150	Nguyễn Thị Ngọc Hà		1979	Tiến sĩ	V.07.01.03	5	3.66	0	01/07/2015	V.07.01.03	6	3.99		0.33	6	01/07/2018	
151	Võ Thị Thu Hà		1976	Thạc sĩ	V.07.01.03	6	3.99	0	01/09/2015	V.07.01.03	7	4.32		0.33	4	01/09/2018	
152	Hoàng Mạnh Hùng	1957		Tiến sĩ	V.07.01.02	7	6.44	0	01/12/2015	V.07.01.02	8	6.78		0.34	1	01/12/2018	
153	Đặng Lưu	1960		Tiến sĩ	V.07.01.02	7	6.44	0	01/12/2015	V.07.01.02	8	6.78		0.34	1	01/12/2018	
154	Trịnh Thị Mai		1963	Tiến sĩ	V.07.01.02	5	5.76	0	01/07/2015	V.07.01.02	6	6.1		0.34	6	01/07/2018	
155	Mai Thị Thanh Nga		1979	Tiến sĩ	V.07.01.03	5	3.66	0	01/07/2015	V.07.01.03	6	3.99		0.33	6	01/07/2018	
II	Danh sách cán bộ, viên chức đủ điều kiện được nâng phụ cấp thâm niên vượt khung																
	Trạm Y tế																

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
156	Đặng Thị Tịnh		1966	THCN	16.121	12	4.06	6	01/07/2017	16.121	12	4.06	7		6	01/07/2018	
	Trung tâm Nội trú																
157	Nguyễn Kim Từ	1963		THCN	01.007	12	3.63	12	01/08/2017	01.007	12	3.63	13		5	01/08/2018	
	Trung tâm Thông tin Thư viện Nguyễn Thúc Hào																
158	Thái Thị Hoa		1965	Đại học	01.003	9	4.98	9	01/12/2017	01.003	9	4.98	10		1	01/12/2018	
	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm																
159	Chu Thị Thanh Lâm		1974	Thạc sĩ	13.096	12	4.06	9	01/10/2017	13.096	12	4.06	10		3	01/10/2018	
160	Văn Thị Tâm		1969		01.007	12	3.63	8	01/12/2017	01.007	12	3.63	9		1	01/12/2018	
	Trường THPT Chuyên																
161	Trương Thị Mai Hoa		1966	Đại học	V.07.05.15	9	4.98	7	01/07/2017	V.07.05.15	9	4.98	8		6	01/07/2018	
	Trường Thực hành sư phạm																
162	Nguyễn Trọng Duyên	1969		Đại học	01.011	12	3.48	7	01/07/2017	01.011	12	3.48	8		6	01/07/2018	
163	Trần Hữu Nghinh	1962			01.011	12	3.48	20	01/10/2017	01.011	12	3.48	21		3	01/10/2018	
164	Ngũ Duy Viên	1966		Đại học	01.011	12	3.48	12	01/12/2017	01.011	12	3.48	13		1	01/12/2018	
	Viện Kỹ thuật - Công nghệ																
165	Lưu Văn Phúc	1963		Thạc sĩ	V.07.01.03	9	4.98	6	01/12/2017	V.07.01.03	9	4.98	7		1	01/12/2018	
	Viện Sư phạm tự nhiên																
166	Bùi Thị Quỳnh Hoa		1970	Đại học	01.004	12	4.06	5	01/11/2017	01.004	12	4.06	6		2	01/11/2018	

(Danh sách gồm có 166 người)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH LAO ĐỘNG HỢP ĐỒNG
ĐỦ ĐIỀU KIỆN THỜI GIAN ĐỂ ĐƯỢC NÂNG BẬC LƯƠNG ĐỢT 2, NĂM 2018
(Kèm theo Thông báo số: **MB** /TB-ĐHV, ngày **07** tháng **12** năm **2018**)

STT	Họ và tên	Năm sinh		Trình độ chuyên môn	Mã số chức danh nghề nghiệp/Ngạch lương, bậc lương, hệ số lương, phụ cấp thâm niên vượt khung hiện hưởng						Mã số chức danh nghề nghiệp/Ngạch lương, bậc lương, hệ số lương, phụ cấp thâm niên vượt khung dự kiến						Ghi chú
		Nam	Nữ		Mã ngạch	Bậc lương	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên VK	Ngày hưởng	Mã ngạch	Bậc lương	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên VK	Chênh lệch HSL	Số tháng được hưởng mức lương mới	Mốc tính nâng lương lần sau	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
I	Danh sách cán bộ, viên chức đủ điều kiện được nâng bậc lương thường xuyên																
	Ban quản lý Cơ sở II																
1	Đinh Bạt Dũng	1978	0	Thạc sĩ	13.095	4	3.33	0	01/09/2015	13.095	5	3.66		0.33	4	01/09/2018	
2	Đặng Thị Ngọc	0	1983	Đại học	13.096	4	2.46	0	01/09/2016	13.096	5	2.66		0.2	4	01/09/2018	
3	Nguyễn Đức Thông	1983	0		01.007	3	2.01	0	29/08/2016	01.007	4	2.19		0.18	5	29/08/2018	
	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ																
4	Lê Thị Thanh Bình	0	1987	Thạc sĩ	15.111	1	2.34	0	01/10/2015	15.111	2	2.67		0.33	3	01/10/2018	
	Khoa Xây dựng																
5	Võ Trọng Cường	1989	0	Thạc sĩ	15.111	1	2.34	0	14/07/2015	15.111	2	2.67		0.33	6	14/07/2018	
	Phòng Hành chính Tổng hợp																
6	Nguyễn Mạnh Hùng	1981	0	Đại học	01.011	5	2.22	0	28/07/2016	01.011	6	2.4		0.18	6	28/07/2018	
7	Lê Đức Thắng	1978	0	Đại học	01.007	10	3.27	0	01/10/2016	01.007	11	3.45		0.18	3	01/10/2018	

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
	Phòng Quản trị và Đầu tư																
8	Trần Hoài Nam	1992	0	Cao đẳng	13.096	2	2.06	0	01/10/2016	13.096	3	2.26		0.2	3	01/10/2018	
	Trung tâm Công nghệ thông tin																
9	Hà Minh Hải	1979	0	Thạc sĩ	13.096	2	2.06	0	08/07/2016	13.096	3	2.26		0.2	6	08/07/2018	
	Trung tâm Nội trú																
10	Nguyễn Vinh Quang	1986	0	Đại học	01.003	1	2.34	0	01/09/2015	01.003	2	2.67		0.33	4	01/09/2018	
	Trung tâm Thông tin Thư viện Nguyễn Thúc Hào																
11	Hồ Thị Oanh	0	1990	Đại học	01.003	1	2.34	0	01/09/2015	01.003	2	2.67		0.33	4	01/09/2018	
12	Lê Thị Xuân	0	1983	Thạc sĩ	01.003	2	2.67	0	01/10/2015	01.003	3	3		0.33	3	01/10/2018	
	Trung tâm Thực hành - Thi nghiệm																
13	Nguyễn Thị Nguyệt	0	1993	Đại học	13.096	1	1.86	0	04/11/2016	13.096	2	2.06		0.2	2	04/11/2018	
	Trường Thực hành sư phạm																
14	Nguyễn Duy Thìn	1976	0		01.011	3	1.86	0	29/08/2016	01.011	4	2.04		0.18	5	29/08/2018	
15	Trần Thị Quỳnh Yên	0	1972	Thạc sĩ	01.003	5	3.66	0	03/08/2015	01.003	6	3.99		0.33	5	03/08/2018	
	Viện Kỹ thuật - Công nghệ																
16	Lê Văn Thành	1985	0	Thạc sĩ	15.111	2	2.67	0	01/10/2015	15.111	3	3		0.33	3	01/10/2018	

(Danh sách gồm có 16 người)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH NHÀ GIÁO ĐƯỢC NÂNG PHỤ CẤP THẨM NIÊN NHÀ GIÁO ĐỢT 2, NĂM 2018
(Kèm theo Quyết định số: **816** /QĐ-ĐHV, ngày **07** tháng 12 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Mã số chức danh nghề nghiệp	Phụ cấp TNNG hiện hưởng		Phụ cấp TNNG mới		Thời gian không tính hưởng PC TNNG		Ghi chú
						Mức % hiện hưởng	Mốc tính	Mức % mới	Mốc tính	Năm	Tháng	
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	Đinh Xuân Khoa	Tổ chuyên trách	1960	Tiến sĩ	V.07.01.01	30	01/09/2017	31	01/09/2018			
2	Thái Văn Thành	Tổ chuyên trách	1969	Tiến sĩ	V.07.01.01	23	01/09/2017	24	01/09/2018			
3	Nguyễn Huy Bằng	Tổ chuyên trách	1977	Tiến sĩ	V.07.01.01	8	01/07/2017	9	01/07/2018			
4	Nguyễn Anh Chương	Ban quản lý Cơ sở II	1978	Tiến sĩ	V.07.01.03	8	01/08/2017	9	01/08/2018			
5	Chu Thị Thủy An	Khoa Giáo dục	1970	Tiến sĩ	V.07.01.01	22	01/09/2017	23	01/09/2018			
6	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	Khoa Giáo dục	1977	Thạc sĩ	V.07.01.03	12	15/10/2017	13	15/10/2018			
7	Nguyễn Thị Thanh Giang	Khoa Giáo dục	1970	Thạc sĩ	V.07.05.15	22	01/10/2017	23	01/10/2018			
8	Nguyễn Thị Thu Hằng	Khoa Giáo dục	1981	Tiến sĩ	V.07.01.03	12	01/09/2017	13	01/09/2018			
9	Hồ Thị Hạnh	Khoa Giáo dục	1966	Thạc sĩ	V.07.01.02	20	01/09/2017	21	01/09/2018			
10	Nguyễn Ngọc Hiền	Khoa Giáo dục	1975	Tiến sĩ	V.07.01.02	14	01/12/2017	15	01/12/2018			
11	Phạm Minh Hùng	Khoa Giáo dục	1955	Tiến sĩ	V.07.01.01	37	01/09/2017	38	01/09/2018			
12	Bùi Văn Hùng	Khoa Giáo dục	1981	Tiến sĩ	V.07.01.03	6	16/10/2017	7	16/10/2018			
13	Nguyễn Thị Hương	Khoa Giáo dục	1964	Tiến sĩ	V.07.01.01	20	01/09/2017	21	01/09/2018			
14	Phạm Thị Huyền	Khoa Giáo dục	1976	Thạc sĩ	V.07.01.03	15	01/09/2017	16	01/09/2018			
15	Dương Thị Linh	Khoa Giáo dục	1975	Thạc sĩ	V.07.01.03	17	01/11/2017	18	01/11/2018			

	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
16	Nguyễn Thị Nhân	Khoa Giáo dục	1976	Tiến sĩ	V.07.01.03	9	01/11/2017	10	01/11/2018			
17	Nguyễn Thị Phương Nhung	Khoa Giáo dục	1984	Thạc sĩ	V.07.01.03	6	02/08/2017	7	02/08/2018			
18	Lê Công Phụng	Khoa Giáo dục	1961	Đại học	V.07.01.03	28	01/07/2017	29	01/07/2018			
19	Chu Trọng Tuấn	Khoa Giáo dục	1960	Thạc sĩ	V.07.01.02	32	01/11/2017	33	01/11/2018			
20	Trần Thị Hoàng Yến	Khoa Giáo dục	1974	Tiến sĩ	V.07.01.02	18	01/10/2017	19	01/10/2018			
21	Dương Trọng Bình	Khoa Giáo dục Thể chất	1980	Thạc sĩ	V.07.01.03	7	04/09/2017	8	04/09/2018			
22	Văn Đình Cường	Khoa Giáo dục Thể chất	1980	Thạc sĩ	V.07.01.03	11	20/12/2017	12	20/12/2018			
23	Nguyễn Quốc Đăng	Khoa Giáo dục Thể chất	1974	Thạc sĩ	V.07.01.03	18	01/08/2017	19	01/08/2018			
24	Lê Minh Hải	Khoa Giáo dục Thể chất	1962	Thạc sĩ	V.07.01.02	32	01/12/2017	33	01/12/2018			
25	Nguyễn Mạnh Hùng	Khoa Giáo dục Thể chất	1975	Tiến sĩ	V.07.01.02	13	01/10/2017	14	01/10/2018			
26	Nguyễn Thị Lài	Khoa Giáo dục Thể chất	1975	Thạc sĩ	V.07.01.03	19	01/10/2017	20	01/10/2018			
27	Trần Thị Ngọc Lan	Khoa Giáo dục Thể chất	1976	Thạc sĩ	V.07.01.03	18	01/10/2017	19	01/10/2018			
28	Nguyễn Tri Lục	Khoa Giáo dục Thể chất	1974	Tiến sĩ	V.07.01.03	14	01/11/2017	15	01/11/2018			
29	Phan Sinh	Khoa Giáo dục Thể chất	1974	Thạc sĩ	V.07.01.03	20	01/11/2017	21	01/11/2018			
30	Châu Hồng Thắng	Khoa Giáo dục Thể chất	1971	Thạc sĩ	V.07.01.03	18	01/08/2017	19	01/08/2018			
31	Trần Đức Thành	Khoa Giáo dục Thể chất	1981	Thạc sĩ	V.07.01.03	11	01/08/2017	12	01/08/2018			
32	Ngô Thị Như Thơ	Khoa Giáo dục Thể chất	1986	Thạc sĩ	V.07.01.03	7	04/09/2017	8	04/09/2018			
33	Nguyễn Ngọc Việt	Khoa Giáo dục Thể chất	1963	Tiến sĩ	V.07.01.02	27	15/08/2017	28	15/08/2018			
34	Trần Quang Bách	Khoa Kinh tế	1986	Thạc sĩ	V.07.01.03	8	01/09/2017	9	01/09/2018			
35	Nguyễn Đăng Bằng	Khoa Kinh tế	1952	Tiến sĩ	V.07.01.01	37	01/09/2017	38	01/09/2018			
36	Nguyễn Thị Anh Giang	Khoa Kinh tế	1986	Thạc sĩ	V.07.01.03	6	23/08/2017	7	23/08/2018			
37	Đoàn Thị Ngọc Hân	Khoa Kinh tế	1988	Thạc sĩ	V.07.01.03	7	05/10/2017	8	05/10/2018			
38	Phạm Thị Thúy Hằng	Khoa Kinh tế	1983	Tiến sĩ	V.07.01.03	8	03/09/2017	9	03/09/2018			
39	Trịnh Thị Hằng	Khoa Kinh tế	1986	Thạc sĩ	V.07.01.03	8	15/09/2017	9	15/09/2018			
40	Hồ Mỹ Hạnh	Khoa Kinh tế	1977	Tiến sĩ	V.07.01.02	12	01/12/2017	13	01/12/2018			

	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
41	Trần Văn Hào	Khoa Kinh tế	1979	Thạc sĩ	V.07.01.03	10	15/09/2017	11	15/09/2018			
42	Nguyễn Thị Thanh Hòa	Khoa Kinh tế	1981	Tiến sĩ	V.07.01.03	10	01/12/2017	11	01/12/2018			
43	Hoàng Thị Thanh Huyền	Khoa Kinh tế	1985	Thạc sĩ	V.07.01.03	8	15/09/2017	9	15/09/2018			
44	Nguyễn Thế Lân	Khoa Kinh tế	1981	Thạc sĩ	V.07.01.03	6	15/10/2017	7	15/10/2018			
45	Nguyễn Thị Mai Lê	Khoa Kinh tế	1987	Thạc sĩ	V.07.01.03	6	23/08/2017	7	23/08/2018			
46	Nguyễn Thị Bích Liên	Khoa Kinh tế	1982	Tiến sĩ	V.07.01.03	9	03/09/2017	10	03/09/2018			
47	Ngô Thị Khánh Linh	Khoa Kinh tế	1988	Thạc sĩ	V.07.01.03	6	23/08/2017	7	23/08/2018			
48	Đào Thị Loan	Khoa Kinh tế	1987	Thạc sĩ	V.07.01.03	5	15/09/2017	6	15/09/2018			
49	Trần Thị Hoàng Mai	Khoa Kinh tế	1979	Tiến sĩ	V.07.01.02	13	01/09/2017	14	01/09/2018			
50	Lê Vũ Sao Mai	Khoa Kinh tế	1983	Tiến sĩ	V.07.01.03	9	03/09/2017	10	03/09/2018			
51	Nguyễn Thị Thúy Quỳnh	Khoa Kinh tế	1983	Tiến sĩ	V.07.01.03	7	01/07/2017	8	01/07/2018			
52	Trần Thị Lưu Tâm	Khoa Kinh tế	1986	Thạc sĩ	V.07.01.03	8	15/09/2017	9	15/09/2018			
53	Trần Thị Thanh Tâm	Khoa Kinh tế	1987	Thạc sĩ	V.07.01.03	6	23/08/2017	7	23/08/2018			
54	Hoàng Thị Cẩm Thương	Khoa Kinh tế	1987	Thạc sĩ	V.07.01.03	7	05/10/2017	8	05/10/2018			
55	Nguyễn Thị Bích Thủy	Khoa Kinh tế	1986	Thạc sĩ	V.07.01.03	8	15/09/2017	9	15/09/2018			
56	Nguyễn Thị Diệu Thủy	Khoa Kinh tế	1986	Thạc sĩ	V.07.01.03	7	05/10/2017	8	05/10/2018			
57	Nguyễn Thị Bích Thủy	Khoa Kinh tế	1986	Thạc sĩ	V.07.01.03	8	01/09/2017	9	01/09/2018			
58	Nguyễn Đình Tiến	Khoa Kinh tế	1987	Thạc sĩ	V.07.01.03	7	05/10/2017	8	05/10/2018			
59	Nguyễn Anh Tú	Khoa Kinh tế	1989	Thạc sĩ	V.07.01.03	5	15/09/2017	6	15/09/2018			
60	Hoàng Thị Việt	Khoa Kinh tế	1988	Thạc sĩ	V.07.01.03	6	23/08/2017	7	23/08/2018			
61	Phạm Thị Kim Yến	Khoa Kinh tế	1986	Thạc sĩ	V.07.01.03	7	05/10/2017	8	05/10/2018			
62	Lưu Hoài Bảo	Khoa Luật	1984	Tiến sĩ	V.07.01.03	5	01/10/2017	6	01/10/2018			
63	Nguyễn Văn Đại	Khoa Luật	1986	Tiến sĩ	V.07.01.03	7	12/11/2017	8	12/11/2018			
64	Lê Văn Đức	Khoa Luật	1980	Thạc sĩ	V.07.01.03	8	01/07/2017	9	01/07/2018			
65	Ngũ Thị Như Hoa	Khoa Luật	1987	Thạc sĩ	V.07.01.03	6	01/10/2017	7	01/10/2018			

	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
66	Ngô Thị Thu Hoài	Khoa Luật	1986	Thạc sĩ	V.07.01.03	6	12/11/2016	7	12/11/2018	1		
67	Phạm Thị Thủy Liễu	Khoa Luật	1980	Tiến sĩ	V.07.01.03	8	01/10/2017	9	01/10/2018			
68	Hồ Thị Nga	Khoa Luật	1984	Tiến sĩ	V.07.01.03	8	01/07/2017	9	01/07/2018			
69	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Khoa Luật	1986	Tiến sĩ	V.07.01.03	8	01/10/2017	9	01/10/2018			
70	Phan Nữ Hiền Oanh	Khoa Luật	1987	Thạc sĩ	V.07.01.03	6	01/07/2017	7	01/07/2018			
71	Bùi Thị Phương Quỳnh	Khoa Luật	1984	Tiến sĩ	V.07.01.03	6	01/07/2017	7	01/07/2018			
72	Đinh Ngọc Thăng	Khoa Luật	1971	Tiến sĩ	V.07.01.02	20	01/09/2017	21	01/09/2018			
73	Hà Thị Thủy	Khoa Luật	1987	Thạc sĩ	V.07.01.03	5	12/11/2017	6	12/11/2018			
74	Nguyễn Thị Mai Trang	Khoa Luật	1987	Thạc sĩ	V.07.01.03	6	01/07/2017	7	01/07/2018			
75	Chu Thị Trinh	Khoa Luật	1987	Thạc sĩ	V.07.01.03	0	01/07/2011	5	01/07/2018	2		
76	Hoàng Thị Chung	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	1975	Thạc sĩ	V.07.01.03	16	01/09/2017	17	01/09/2018			
77	Hoàng Tăng Đức	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	1974	Thạc sĩ	V.07.01.03	18	01/10/2017	19	01/10/2018			
78	Nguyễn Thị Lam Giang	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	1980	Thạc sĩ	V.07.01.03	13	15/09/2017	14	15/09/2018			
79	Phạm Thị Lương Giang	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	1982	Thạc sĩ	V.07.01.03	11	15/09/2017	12	15/09/2018			
80	Lê Thị Thủy Hà	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	1975	Thạc sĩ	V.07.01.03	18	01/10/2017	19	01/10/2018			
81	Lê Thị Tuyết Hạnh	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	1981	Tiến sĩ	V.07.01.02	13	15/10/2017	14	15/10/2018			
82	Nguyễn Thị Bích Hiền	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	1980	Thạc sĩ	V.07.01.03	14	15/10/2017	15	15/10/2018			
83	Nguyễn Thị Tuyết Hồng	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	1980	Thạc sĩ	V.07.01.03	14	15/10/2017	15	15/10/2018			
84	Vũ Thị Việt Hương	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	1970	Thạc sĩ	V.07.01.02	21	01/10/2017	22	01/10/2018			
85	Phan Thị Hương	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	1972	Thạc sĩ	V.07.01.02	21	01/09/2017	22	01/09/2018			
86	Nguyễn Thị Lành	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	1978	Thạc sĩ	V.07.01.03	16	01/09/2017	17	01/09/2018			
87	Võ Thị Hồng Minh	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	1971	Thạc sĩ	V.07.01.02	21	01/09/2017	22	01/09/2018			
88	Trương Thị Minh	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	1977	Thạc sĩ	V.07.01.03	17	01/12/2017	18	01/12/2018			
89	Trần Giang Nam	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	1974	Thạc sĩ	V.07.01.03	15	01/12/2017	16	01/12/2018			
90	Ngô Đình Phương	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	1958	Tiến sĩ	V.07.01.01	31	01/08/2017	32	01/08/2018			

	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
91	Cao Thị Phương	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	1971	Thạc sĩ	V.07.01.02	20	01/09/2017	21	01/09/2018			
92	Nguyễn Thị Lan Phương	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	1972	Thạc sĩ	V.07.01.02	20	01/09/2017	21	01/09/2018			
93	Phạm Xuân Sơn	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	1973	Thạc sĩ	V.07.01.02	17	01/09/2017	18	01/09/2018			
94	Thái Anh Tuấn	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	1973	Thạc sĩ	V.07.01.03	19	01/09/2017	20	01/09/2018			
95	Trần Thị Khánh Tùng	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	1977	Thạc sĩ	V.07.01.03	0	22/11/2013	5	22/11/2018			
96	Lê Đình Tường	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	1952	Tiến sĩ	V.07.01.01	37	01/09/2017	38	01/09/2018			
97	Nguyễn Thị Tường	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	1970	Thạc sĩ	V.07.01.02	20	01/09/2017	21	01/09/2018			
98	Trần Thị Ngọc Yến	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	1980	Tiến sĩ	V.07.01.03	11	15/10/2017	12	15/10/2018			
99	Hồ Viết Chương	Khoa Xây dựng	1980	Thạc sĩ	V.07.01.03	13	01/12/2017	14	01/12/2018			
100	Nguyễn Trọng Hà	Khoa Xây dựng	1980	Tiến sĩ	V.07.01.03	12	15/10/2017	13	15/10/2018			
101	Lê Thanh Hải	Khoa Xây dựng	1979	Thạc sĩ	V.07.01.03	14	15/10/2017	15	15/10/2018			
102	Vũ Xuân Hùng	Khoa Xây dựng	1979	Thạc sĩ	V.07.01.03	13	15/09/2017	14	15/09/2018			
103	Trần Ngọc Long	Khoa Xây dựng	1977	Tiến sĩ	V.07.01.03	12	15/10/2017	13	15/10/2018			
104	Nguyễn Căn Ngon	Khoa Xây dựng	1981	Tiến sĩ	V.07.01.03	5	01/10/2018	5	01/10/2018			
105	Nguyễn Thị Kiều Vinh	Khoa Xây dựng	1978	Thạc sĩ	V.07.01.03	14	15/10/2017	15	15/10/2018			
106	Nguyễn Đức Xuân	Khoa Xây dựng	1976	Thạc sĩ	V.07.01.03	10	01/09/2017	11	01/09/2018			
107	Đinh Trí Dũng	Nhà Xuất bản Đại học Vinh	1959	Tiến sĩ	V.07.01.01	32	01/12/2017	33	01/12/2018			
108	Nguyễn Hồng Quảng	Nhà Xuất bản Đại học Vinh	1970	Tiến sĩ	V.07.01.01	18	01/10/2017	19	01/10/2018			
109	Trần Bá Tiến	Phòng Đào tạo	1972	Tiến sĩ	V.07.01.02	16	01/10/2017	17	01/10/2018			
110	Nguyễn Đình Nhâm	Phòng Đào tạo Sau Đại học	1959	Tiến sĩ	V.07.01.01	30	01/09/2017	31	01/09/2018			
111	Đinh Trung Thành	Phòng Đào tạo Sau Đại học	1970	Tiến sĩ	V.07.01.01	18	01/10/2017	19	01/10/2018			
112	Bùi Văn Dũng	Phòng Khoa học và Hợp tác Quốc tế	1969	Tiến sĩ	V.07.01.01	21	01/10/2017	22	01/10/2018			
113	Đinh Phan Khôi	Phòng Khoa học và Hợp tác Quốc tế	1971	Tiến sĩ	V.07.01.02	21	15/10/2017	22	15/10/2018			
114	Lê Danh Bình	Phòng Thanh tra Giáo dục	1974	Tiến sĩ	V.07.01.02	20	01/09/2017	21	01/09/2018			
115	Nguyễn Văn Phú	Phòng Thanh tra Giáo dục	1972	Tiến sĩ	V.07.01.01	18	01/09/2017	19	01/09/2018			

	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
116	Nguyễn Thị Bích Hiền	Trung tâm Bồi dưỡng NVSP-Trường Đại I	1975	Tiến sĩ	V.07.01.01	19	01/08/2017	20	01/08/2018			
117	Vũ Chí Cường	Trung tâm Công nghệ thông tin	1975	Tiến sĩ	V.07.01.02	19	01/09/2017	20	01/09/2018			
118	Nguyễn Ngọc Hiếu	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	1980	Tiến sĩ	V.07.01.03	9	01/07/2017	10	01/07/2018			
119	Nguyễn Thị Minh	Trung tâm Kiểm định chất lượng Giáo dục	1980	Thạc sĩ	V.07.01.03	13	15/09/2017	14	15/09/2018			
120	Trần Đình Quang	Trung tâm Kiểm định chất lượng Giáo dục	1966	Tiến sĩ	V.07.01.02	22	20/09/2017	23	20/09/2018			
121	Nguyễn Xuân Bình	Trung tâm Nghiên cứu - Khởi nghiệp sáng	1957	Tiến sĩ	V.07.01.02	31	01/12/2017	32	01/12/2018			
122	Nguyễn Nhân Ái	Trường THPT Chuyên	1970	Thạc sĩ	V.07.05.15	17	01/09/2017	18	01/09/2018			
123	Phạm Thị Hoài An	Trường THPT Chuyên	1979	Thạc sĩ	V.07.05.15	7	27/12/2017	8	27/12/2018			
124	Nguyễn Thị Vũ Anh	Trường THPT Chuyên	1980	Thạc sĩ	V.07.05.15	11	15/10/2017	12	15/10/2018			
125	Lê Thị Vân Anh	Trường THPT Chuyên	1979	Thạc sĩ	V.07.05.15	12	01/09/2017	13	01/09/2018			
126	Nguyễn Thị Kim Anh	Trường THPT Chuyên	1980	Thạc sĩ	V.07.05.15	12	01/09/2017	13	01/09/2018			
127	Phan Viết Bắc	Trường THPT Chuyên	1981	Thạc sĩ	V.07.05.15	8	03/11/2017	9	03/11/2018			
128	Lưu Thị Thanh Bình	Trường THPT Chuyên	1977	Thạc sĩ	V.07.05.15	14	01/09/2017	15	01/09/2018			
129	Nguyễn Thị Thủy Chi	Trường THPT Chuyên	1979	Thạc sĩ	V.07.05.15	13	01/12/2017	14	01/12/2018			
130	Nguyễn Công Chuẩn	Trường THPT Chuyên	1982	Thạc sĩ	V.07.05.15	9	01/09/2017	10	01/09/2018			
131	Trần Mạnh Cường	Trường THPT Chuyên	1981	Thạc sĩ	V.07.05.15	11	01/09/2017	12	01/09/2018			
132	Phạm Xuân Đạt	Trường THPT Chuyên	1979	Thạc sĩ	V.07.05.15	13	01/09/2017	14	01/09/2018			
133	Nguyễn ánh Dương	Trường THPT Chuyên	1972	Tiến sĩ	V.07.05.15	20	01/12/2017	21	01/12/2018			
134	Trần Thị Việt Hà	Trường THPT Chuyên	1982	Thạc sĩ	V.07.05.15	8	03/11/2017	9	03/11/2018			
135	Nguyễn Thị Thủy Hà	Trường THPT Chuyên	1981	Thạc sĩ	V.07.05.15	7	27/12/2017	8	27/12/2018			
136	Hồ Đức Hạnh	Trường THPT Chuyên	1976	Đại học	V.07.05.15	15	01/09/2017	16	01/09/2018			
137	Đoàn Thị Hạnh	Trường THPT Chuyên	1971	Thạc sĩ	V.07.05.15	20	01/09/2017	21	01/09/2018			
138	Bùi Thị Thu Hiền	Trường THPT Chuyên	1978	Đại học	V.07.05.15	16	15/10/2017	17	15/10/2018			
139	Nguyễn Thị ánh Hồng	Trường THPT Chuyên	1985	Đại học	V.07.05.15	7	27/12/2017	8	27/12/2018			
140	Trần Mạnh Hùng	Trường THPT Chuyên	1972	Tiến sĩ	V.07.01.02	20	01/09/2017	21	01/09/2018			

	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
141	Hoàng Thị Thúy Hương	Trường THPT Chuyên	1973	Tiến sĩ	V.07.05.13	21	01/09/2017	22	01/09/2018			
142	Nguyễn Trần Lâm	Trường THPT Chuyên	1983	Thạc sĩ	V.07.05.15	6	02/08/2017	7	02/08/2018			
143	Lê Mạnh Linh	Trường THPT Chuyên	1984	Thạc sĩ	V.07.05.15	8	03/11/2017	9	03/11/2018			
144	Quách Văn Long	Trường THPT Chuyên	1980	Thạc sĩ	V.07.05.15	8	03/11/2017	9	03/11/2018			
145	Lê Thị Mai	Trường THPT Chuyên	1973	Đại học	V.07.05.15	22	14/09/2017	23	14/09/2018			
146	Nguyễn Thị Tuyết Mai	Trường THPT Chuyên	1981	Thạc sĩ	V.07.05.15	10	02/10/2017	11	02/10/2018			
147	Lê Thị Ngọc	Trường THPT Chuyên	1983	Thạc sĩ	V.07.05.15	7	01/07/2017	8	01/07/2018			
148	Trần Thị Anh Nguyệt	Trường THPT Chuyên	1977	Thạc sĩ	V.07.05.15	17	01/10/2017	18	01/10/2018			
149	Hoàng Thị Quỳnh Như	Trường THPT Chuyên	1972	Thạc sĩ	V.07.05.15	20	01/09/2017	21	01/09/2018			
150	Phạm Văn Phong	Trường THPT Chuyên	1979	Thạc sĩ	V.07.05.15	8	01/07/2017	9	01/07/2018			
151	Vũ Hoàng Phong	Trường THPT Chuyên	1981	Thạc sĩ	V.07.05.15	10	01/09/2017	11	01/09/2018			
152	Lê Xuân Sơn	Trường THPT Chuyên	1972	Tiến sĩ	V.07.01.02	22	01/09/2017	23	01/09/2018			
153	Lê Đức Sứ	Trường THPT Chuyên	1985	Thạc sĩ	V.07.05.15	6	02/08/2017	7	02/08/2018			
154	Trần Thị Kim Thành	Trường THPT Chuyên	1976	Thạc sĩ	V.07.05.15	16	01/10/2017	17	01/10/2018			
155	Từ Đức Thảo	Trường THPT Chuyên	1970	Tiến sĩ	V.07.05.13	24	01/07/2017	25	01/07/2018			
156	Phan Thị Phương Thảo	Trường THPT Chuyên	1975	Thạc sĩ	V.07.05.15	19	01/09/2017	20	01/09/2018			
157	Phạm Đình Thi	Trường THPT Chuyên	1977	Đại học	V.07.05.15	17	01/10/2017	18	01/10/2018			
158	Nguyễn Thị Lương Thiện	Trường THPT Chuyên	1986	Thạc sĩ	V.07.05.15	6	02/08/2017	7	02/08/2018			
159	Nguyễn Văn Thuận	Trường THPT Chuyên	1970	Tiến sĩ	V.07.01.02	24	10/07/2017	25	10/07/2018			
160	Trần Thị Thủy	Trường THPT Chuyên	1978	Thạc sĩ	V.07.05.15	14	01/10/2017	15	01/10/2018			
161	Hoàng Đình Tiến	Trường THPT Chuyên	1973	Tiến sĩ	V.07.05.15	17	01/09/2017	18	01/09/2018			
162	Nguyễn Đức Toàn	Trường THPT Chuyên	1981	Thạc sĩ	V.07.05.15	7	01/07/2017	8	01/07/2018			
163	Thái Đình Trung	Trường THPT Chuyên	1976	Tiến sĩ	V.07.05.15	16	05/09/2017	17	05/09/2018			
164	Lương Văn Tường	Trường THPT Chuyên	1976	Thạc sĩ	V.07.05.15	16	01/09/2017	17	01/09/2018			
165	Nguyễn Thị Kim Tuyền	Trường THPT Chuyên	1977	Thạc sĩ	V.07.05.15	13	01/09/2017	14	01/09/2018			

	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
166	Nguyễn Thị Vân	Trường THPT Chuyên	1971	Thạc sĩ	V.07.05.15	20	01/10/2017	21	01/10/2018			
167	Phan Xuân Vọng	Trường THPT Chuyên	1981	Thạc sĩ	V.07.05.15	7	01/07/2017	8	01/07/2018			
168	Hoàng Thị Tố Yên	Trường THPT Chuyên	1973	Thạc sĩ	V.07.05.15	18	01/10/2017	19	01/10/2018			
169	Trần Thị Vân Anh	Trường Thực hành sư phạm	1987	Đại học	V.07.02.04	6	10/07/2017	7	10/07/2018			
170	Nguyễn Thị Thanh Dung	Trường Thực hành sư phạm	1982	Đại học	V.07.02.04	13	01/09/2017	14	01/09/2018			
171	Đỗ Thị Hà	Trường Thực hành sư phạm	1985	Thạc sĩ	V.07.03.07	7	01/10/2017	8	01/10/2018			
172	Thái Thị Thu Hiền	Trường Thực hành sư phạm	1977	Thạc sĩ	V.07.03.07	15	01/09/2017	16	01/09/2018			
173	Trần Thị Hiền	Trường Thực hành sư phạm	1989	Đại học	V.07.03.07	5	01/10/2017	6	01/10/2018			
174	Nguyễn Thị Hoài	Trường Thực hành sư phạm	1988	Đại học	V.07.03.07	6	01/09/2017	7	01/09/2018			
175	Nguyễn Ngọc Hồng	Trường Thực hành sư phạm	1982	Đại học	V.07.03.07	9	01/11/2017	10	01/11/2018			
176	Hồ Thị Thu Hương	Trường Thực hành sư phạm	1977	Đại học	V.07.03.07	16	01/09/2017	17	01/09/2018			
177	Nguyễn Thị Bích Lê	Trường Thực hành sư phạm	1977	Đại học	V.07.02.04	15	01/09/2017	16	01/09/2018			
178	Hồ Thị Thanh Lịch	Trường Thực hành sư phạm	1976	Thạc sĩ	V.07.04.11	18	01/09/2017	19	01/09/2018			
179	Dương Thị Kim Liên	Trường Thực hành sư phạm	1977	Đại học	V.07.04.11	16	01/09/2017	17	01/09/2018			
180	Trần ái Linh	Trường Thực hành sư phạm	1988	Đại học	V.07.02.04	6	10/07/2017	7	10/07/2018			
181	Nguyễn Thị Mỹ Linh	Trường Thực hành sư phạm	1988	Đại học	V.07.02.04	6	10/07/2017	7	10/07/2018			
182	Đặng Thị Lê Na	Trường Thực hành sư phạm	1982	Thạc sĩ	V.07.01.03	10	15/10/2017	11	15/10/2018			
183	Nguyễn Đắc Quỳnh Nga	Trường Thực hành sư phạm	1988	Đại học	V.07.02.04	6	10/07/2017	7	10/07/2018			
184	Trần Xuân Quang	Trường Thực hành sư phạm	1976	Đại học	V.07.04.11	16	01/09/2017	17	01/09/2018			
185	Nguyễn Thị Thủy	Trường Thực hành sư phạm	1973	Thạc sĩ	V.07.04.11	21	01/09/2017	22	01/09/2018			
186	Nguyễn Thị Thu Thủy	Trường Thực hành sư phạm	1979	Thạc sĩ	V.07.03.07	15	01/09/2017	16	01/09/2018			
187	Chu Thị Tơ	Trường Thực hành sư phạm	1988	Đại học	V.07.02.04	0	15/01/2012	6	15/01/2018			
188	Nguyễn Nữ Ngọc Trâm	Trường Thực hành sư phạm	1985	Thạc sĩ	V.07.04.11	8	01/10/2017	9	01/10/2018			
189	Nguyễn Thị Thu Trang	Trường Thực hành sư phạm	1989	Thạc sĩ	V.07.03.07	5	01/10/2017	6	01/10/2018			
190	Trương Thị Quỳnh Trang	Trường Thực hành sư phạm	1989	Đại học	V.07.02.04	0	15/09/2012	6	15/09/2018			

	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
191	Trần Thị Thanh Xuân	Trường Thực hành sư phạm	1988	Đại học	V.07.02.04	6	10/07/2017	7	10/07/2018			
192	Lê Thị Mỹ Châu	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	1983	Thạc sĩ	V.07.01.03	7	01/07/2017	8	01/07/2018			
193	Đào Thị Minh Châu	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	1975	Tiến sĩ	V.07.01.02	14	15/10/2017	15	15/10/2018			
194	Nguyễn Đức Diện	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	1979	Tiến sĩ	V.07.01.03	12	15/09/2017	13	15/09/2018			
195	Nguyễn Tân Thành	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	1983	Thạc sĩ	V.07.01.03	7	12/11/2017	8	12/11/2018			
196	Hoàng Văn Trung	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	1982	Thạc sĩ	V.07.01.03	7	01/07/2017	8	01/07/2018			
197	Đào Thị Thanh Xuân	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	1979	Thạc sĩ	V.07.01.03	8	10/12/2017	9	10/12/2018			
198	Nguyễn Thị Hoài An	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	1988	Thạc sĩ	V.07.01.03	0	11/06/2013	5	11/06/2018			
199	Nguyễn Lương Bằng	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	1953	Tiến sĩ	V.07.01.01	37	01/10/2017	38	01/10/2018			
200	Phạm Thị Bình	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	1971	Tiến sĩ	V.07.01.02	20	01/09/2017	21	01/09/2018			
201	Phan Huy Chính	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	1969	Thạc sĩ	V.07.01.03	18	01/12/2017	19	01/12/2018			
202	Đinh Thế Định	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	1958	Tiến sĩ	V.07.01.01	29	01/10/2017	30	01/10/2018			
203	Trần Thị Khánh Dung	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	1987	Thạc sĩ	V.07.01.03	7	16/11/2017	8	16/11/2018			
204	Phan Thị Thủy Hà	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	1984	Thạc sĩ	V.07.01.03	8	03/11/2017	9	03/11/2018			
205	Bùi Văn Hào	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	1962	Tiến sĩ	V.07.01.01	31	01/11/2017	32	01/11/2018			
206	Phạm Thị Thủy Hồng	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	1984	Thạc sĩ	V.07.01.03	8	02/12/2017	9	02/12/2018			
207	Nguyễn Thị Mỹ Hương	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	1975	Thạc sĩ	V.07.01.02	14	01/09/2014	15	01/01/2018	3	4	
208	Đặng Thị Minh Lý	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	1976	Tiến sĩ	V.07.01.03	13	01/12/2017	14	01/12/2018			
209	Lê Thị Hải Lý	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	1985	Thạc sĩ	V.07.01.03	8	03/11/2017	9	03/11/2018			
210	Võ Thị Anh Mai	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	1986	Thạc sĩ	V.07.01.03	7	15/12/2017	8	15/12/2018			
211	Trần Cao Nguyên	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	1982	Tiến sĩ	V.07.01.03	6	16/10/2017	7	16/10/2018			
212	Phạm Thị Oanh	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	1985	Thạc sĩ	V.07.01.03	7	15/12/2017	8	15/12/2018			
213	Nguyễn Văn Sang	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	1983	Thạc sĩ	V.07.01.03	7	01/08/2017	8	01/08/2018			
214	Nguyễn Thái Sơn	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	1969	Tiến sĩ	V.07.01.01	25	01/09/2017	26	01/09/2018			
215	Nguyễn Thị Thanh Thanh	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	1984	Thạc sĩ	V.07.01.03	7	15/12/2017	8	15/12/2018			

	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
216	Trương Thị Phương Thảo	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	1982	Thạc sĩ	V.07.01.03	10	15/09/2017	11	15/09/2018			
217	Nguyễn Văn Thiện	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	1960	Tiến sĩ	V.07.01.02	26	01/12/2017	27	01/12/2018			
218	Võ Thị Hoài Thương	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	1978	Thạc sĩ	V.07.01.03	13	01/12/2017	14	01/12/2018			
219	Ông Thị Mai Thương	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	1985	Thạc sĩ	V.07.01.03	8	03/11/2017	9	03/11/2018			
220	Trần Thị Thủy	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	1983	Thạc sĩ	V.07.01.03	8	03/11/2017	9	03/11/2018			
221	Nguyễn Văn Trung	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	1978	Tiến sĩ	V.07.01.02	13	01/09/2017	14	01/09/2018			
222	Lê Quốc Anh	Viện Kỹ thuật - Công nghệ	1986	Thạc sĩ	V.07.01.03	5	01/10/2017	6	01/10/2018			
223	Lê Văn Chương	Viện Kỹ thuật - Công nghệ	1985	Thạc sĩ	V.07.01.03	8	15/10/2017	9	15/10/2018			
224	Tạ Hùng Cường	Viện Kỹ thuật - Công nghệ	1986	Thạc sĩ	V.07.01.03	7	12/11/2017	8	12/11/2018			
225	Trần Xuân Hào	Viện Kỹ thuật - Công nghệ	1972	Thạc sĩ	V.07.01.02	16	01/11/2017	17	01/11/2018			
226	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa	Viện Kỹ thuật - Công nghệ	1979	Tiến sĩ	V.07.01.01	9	15/10/2017	10	15/10/2018			
227	Nguyễn Hoa Lư	Viện Kỹ thuật - Công nghệ	1953	Tiến sĩ	V.07.01.01	35	01/12/2017	36	01/12/2018			
228	Phạm Trà My	Viện Kỹ thuật - Công nghệ	1988	Thạc sĩ	V.07.01.03	7	22/09/2017	8	22/09/2018			
229	Nguyễn Phúc Ngọc	Viện Kỹ thuật - Công nghệ	1978	Thạc sĩ	V.07.01.03	12	15/10/2017	13	15/10/2018			
230	Phan Anh Phong	Viện Kỹ thuật - Công nghệ	1969	Tiến sĩ	V.07.01.02	23	01/09/2017	24	01/09/2018			
231	Hồ Sỹ Phương	Viện Kỹ thuật - Công nghệ	1986	Thạc sĩ	V.07.01.03	7	12/11/2017	8	12/11/2018			
232	Cao Thanh Sơn	Viện Kỹ thuật - Công nghệ	1978	Tiến sĩ	V.07.01.03	13	01/10/2017	14	01/10/2018			
233	Nguyễn Thị Minh Tâm	Viện Kỹ thuật - Công nghệ	1980	Thạc sĩ	V.07.01.03	12	15/10/2017	13	15/10/2018			
234	Nguyễn Thị Kim Thu	Viện Kỹ thuật - Công nghệ	1981	Thạc sĩ	V.07.01.03	10	01/10/2017	11	01/10/2018			
235	Hồ Thị Huyền Thương	Viện Kỹ thuật - Công nghệ	1975	Thạc sĩ	V.07.01.02	19	01/09/2017	20	01/09/2018			
236	Phạm Mạnh Toàn	Viện Kỹ thuật - Công nghệ	1979	Thạc sĩ	V.07.01.03	10	01/10/2017	11	01/10/2018			
237	Nguyễn Thị Uyên	Viện Kỹ thuật - Công nghệ	1987	Thạc sĩ	V.07.01.03	7	22/09/2017	8	22/09/2018			
238	Hoàng Hữu Việt	Viện Kỹ thuật - Công nghệ	1972	Tiến sĩ	V.07.01.01	11	01/09/2017	12	01/09/2018			
239	Tạ Thị Bình	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	1979	Thạc sĩ	V.07.01.03	11	15/09/2017	12	15/09/2018			
240	Phạm Mỹ Dung	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	1981	Tiến sĩ	V.07.01.03	10	15/09/2017	11	15/09/2018			

	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
241	Cao Thị Thu Dung	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	1985	Thạc sĩ	V.07.01.03	7	22/09/2017	8	22/09/2018			
242	Nguyễn Thị Hương Giang	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	1983	Thạc sĩ	V.07.01.03	8	15/09/2017	9	15/09/2018			
243	Thái Thị Ngọc Lam	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	1986	Tiến sĩ	V.07.01.03	7	22/09/2017	8	22/09/2018			
244	Hồ Thị Nhung	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	1986	Tiến sĩ	V.07.01.03	7	22/09/2017	8	22/09/2018			
245	Đậu Khắc Tài	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	1976	Thạc sĩ	V.07.01.03	15	20/10/2017	16	20/10/2018			
246	Nguyễn Thị Thanh	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	1977	Tiến sĩ	V.07.01.03	12	01/09/2017	13	01/09/2018			
247	Nguyễn Thị Thanh	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	1978	Thạc sĩ	V.07.01.03	11	15/09/2017	12	15/09/2018			
248	Nguyễn Thị Bích Thủy	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	1978	Thạc sĩ	V.07.01.03	12	15/10/2017	13	15/10/2018			
249	Nguyễn Thị Thủy	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	1985	Tiến sĩ	V.07.01.03	6	15/09/2017	7	15/09/2018			
250	Trần Ngọc Toàn	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	1982	Thạc sĩ	V.07.01.03	8	15/09/2017	9	15/09/2018			
251	Nguyễn Thức Tuấn	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	1976	Tiến sĩ	V.07.01.03	10	01/06/2012	11	01/11/2018	5	5	
252	Trần Thị Tuyền	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	1982	Tiến sĩ	V.07.01.02	10	15/10/2017	11	15/10/2018			
253	Trương Thị Thành Vinh	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	1984	Thạc sĩ	V.07.01.03	7	01/10/2017	8	01/10/2018			
254	Nguyễn Thị Giang An	Viện Sư phạm tự nhiên	1970	Tiến sĩ	V.07.01.03	19	01/08/2017	20	01/08/2018			
255	Ông Vĩnh An	Viện Sư phạm tự nhiên	1969	Tiến sĩ	V.07.01.03	18	01/09/2017	19	01/09/2018			
256	Trần Văn Ân	Viện Sư phạm tự nhiên	1955	Tiến sĩ	V.07.01.01	34	01/09/2017	35	01/09/2018			
257	Phạm Hồng Ban	Viện Sư phạm tự nhiên	1955	Tiến sĩ	V.07.01.01	34	01/09/2017	35	01/09/2018			
258	Nguyễn Duy Bình	Viện Sư phạm tự nhiên	1959	Tiến sĩ	V.07.01.02	34	01/09/2017	35	01/09/2018			
259	Nguyễn Thị Chung	Viện Sư phạm tự nhiên	1975	Thạc sĩ	V.07.01.02	18	01/12/2017	19	01/12/2018			
260	Nguyễn Thành Công	Viện Sư phạm tự nhiên	1975	Tiến sĩ	V.07.01.02	19	01/09/2017	20	01/09/2018			
261	Nguyễn Thanh Diệu	Viện Sư phạm tự nhiên	1978	Tiến sĩ	V.07.01.02	11	01/10/2017	12	01/10/2018			
262	Lê Văn Đoàn	Viện Sư phạm tự nhiên	1981	Tiến sĩ	V.07.01.03	10	01/09/2016	11	01/09/2018	1		
263	Nguyễn Hoa Du	Viện Sư phạm tự nhiên	1968	Tiến sĩ	V.07.01.01	24	01/09/2017	25	01/09/2018			
264	Đậu Xuân Đức	Viện Sư phạm tự nhiên	1980	Tiến sĩ	V.07.01.03	7	01/08/2017	8	01/08/2018			
265	Nguyễn Văn Đức	Viện Sư phạm tự nhiên	1981	Tiến sĩ	V.07.01.01	12	01/09/2017	13	01/09/2018			

	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
266	Nguyễn Lâm Đức	Viện Sư phạm tự nhiên	1978	Tiến sĩ	V.07.01.03	16	01/09/2017	17	01/09/2018			
267	Trương Thị Dung	Viện Sư phạm tự nhiên	1975	Tiến sĩ	V.07.01.02	17	01/12/2017	18	01/12/2018			
268	Cao Cự Giác	Viện Sư phạm tự nhiên	1974	Tiến sĩ	V.07.01.01	18	01/09/2017	19	01/09/2018			
269	Trương Thị Bình Giang	Viện Sư phạm tự nhiên	1987	Thạc sĩ	V.07.01.03	6	02/08/2017	7	02/08/2018			
270	Lê Thị Thúy Hà	Viện Sư phạm tự nhiên	1970	Tiến sĩ	V.07.01.03	24	01/09/2017	25	01/09/2018			
271	Đào Thị Thanh Hà	Viện Sư phạm tự nhiên	1972	Tiến sĩ	V.07.01.03	20	01/08/2017	21	01/08/2018			
272	Nguyễn Hoàng Hào	Viện Sư phạm tự nhiên	1984	Tiến sĩ	V.07.01.03	0	02/08/2011	7	02/08/2018			
273	Nguyễn Bùi Hậu	Viện Sư phạm tự nhiên	1989	Thạc sĩ	V.07.01.03	0	01/08/2013	5	01/08/2018			
274	Phạm Thị Thu Hiền	Viện Sư phạm tự nhiên	1974	Thạc sĩ	V.07.01.03	18	01/10/2017	19	01/10/2018			
275	Nguyễn Trung Hòa	Viện Sư phạm tự nhiên	1957	Tiến sĩ	V.07.01.02	37	01/09/2017	38	01/09/2018			
276	Đinh Huy Hoàng	Viện Sư phạm tự nhiên	1956	Tiến sĩ	V.07.01.01	39	01/09/2017	40	01/09/2018			
277	Phan Thị Minh Huyền	Viện Sư phạm tự nhiên	1980	Thạc sĩ	V.07.01.03	9	01/10/2017	10	01/10/2018			
278	Thái Thị Hồng Lam	Viện Sư phạm tự nhiên	1975	Tiến sĩ	V.07.01.02	19	01/11/2017	20	01/11/2018			
279	Nguyễn Thị Hồng Loan	Viện Sư phạm tự nhiên	1974	Tiến sĩ	V.07.01.01	16	05/05/2017	17	05/08/2018	3		
280	Phan Lê Na	Viện Sư phạm tự nhiên	1964	Tiến sĩ	V.07.01.02	24	02/12/2017	25	02/12/2018			
281	Lê Văn Năm	Viện Sư phạm tự nhiên	1953	Tiến sĩ	V.07.01.01	37	01/09/2017	38	01/09/2018			
282	Trần Thị Kim Oanh	Viện Sư phạm tự nhiên	1975	Tiến sĩ	V.07.01.02	19	01/09/2017	20	01/09/2018			
283	Phạm Thị Phú	Viện Sư phạm tự nhiên	1959	Tiến sĩ	V.07.01.01	31	01/10/2017	32	01/10/2018			
284	Nguyễn Hữu Quang	Viện Sư phạm tự nhiên	1956	Tiến sĩ	V.07.01.01	34	01/09/2017	35	01/09/2018			
285	Nguyễn Thành Quang	Viện Sư phạm tự nhiên	1958	Tiến sĩ	V.07.01.01	36	01/09/2017	37	01/09/2018			
286	Nguyễn Văn Quảng	Viện Sư phạm tự nhiên	1957	Tiến sĩ	V.07.01.01	35	01/09/2017	36	01/09/2018			
287	Phạm Thị Như Quỳnh	Viện Sư phạm tự nhiên	1979	Thạc sĩ	V.07.01.03	11	15/08/2017	12	15/08/2018			
288	Nguyễn Đình San	Viện Sư phạm tự nhiên	1953	Tiến sĩ	V.07.01.01	36	01/09/2017	37	01/09/2018			
289	Vũ Ngọc Sáu	Viện Sư phạm tự nhiên	1955	Tiến sĩ	V.07.01.01	35	01/09/2017	36	01/09/2018			
290	Vũ Thị Hồng Thanh	Viện Sư phạm tự nhiên	1974	Tiến sĩ	V.07.01.03	17	01/09/2017	18	01/09/2018			

	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
291	Lê Văn Thành	Viện Sư phạm tự nhiên	1978	Tiến sĩ	V.07.01.01	10	15/12/2017	11	15/12/2018			
292	Nguyễn Thị Thảo	Viện Sư phạm tự nhiên	1980	Tiến sĩ	V.07.01.03	12	15/10/2017	13	15/10/2018			
293	Nguyễn Quốc Thơ	Viện Sư phạm tự nhiên	1973	Tiến sĩ	V.07.01.03	19	01/07/2017	20	01/07/2018			
294	Mai Văn Từ	Viện Sư phạm tự nhiên	1956	Tiến sĩ	V.07.01.02	30	01/09/2017	31	01/09/2018			
295	Hồ Anh Tuấn	Viện Sư phạm tự nhiên	1976	Tiến sĩ	V.07.01.03	8	15/10/2017	9	15/10/2018			
296	Phan Thị Hồng Tuyết	Viện Sư phạm tự nhiên	1971	Tiến sĩ	V.07.01.01	24	01/09/2017	25	01/09/2018			
297	Võ Thị Hồng Vân	Viện Sư phạm tự nhiên	1981	Tiến sĩ	V.07.01.03	8	01/08/2017	9	01/08/2018			
298	Bùi Thị Cẩn	Viện Sư phạm Xã hội	1980	Tiến sĩ	V.07.01.03	7	15/09/2014	8	15/09/2018	3		
299	Hoàng Trọng Canh	Viện Sư phạm Xã hội	1957	Tiến sĩ	V.07.01.01	37	01/09/2017	38	01/09/2018			
300	Phạm Vũ Chung	Viện Sư phạm Xã hội	1977	Tiến sĩ	V.07.01.03	14	01/09/2017	15	01/09/2018			
301	Biện Văn Điền	Viện Sư phạm Xã hội	1957	Tiến sĩ	V.07.01.01	36	01/09/2017	37	01/09/2018			
302	Phan Huy Dũng	Viện Sư phạm Xã hội	1961	Tiến sĩ	V.07.01.01	31	01/12/2017	32	01/12/2018			
303	Nguyễn Thị Duyên	Viện Sư phạm Xã hội	1975	Tiến sĩ	V.07.01.03	17	23/10/2017	18	23/10/2018			
304	Võ Thị Thu Hà	Viện Sư phạm Xã hội	1976	Thạc sĩ	V.07.01.03	15	01/09/2017	16	01/09/2018			
305	Nguyễn Thị Việt Hà	Viện Sư phạm Xã hội	1982	Tiến sĩ	V.07.01.02	10	15/10/2017	11	15/10/2018			
306	Nguyễn Thị Hà	Viện Sư phạm Xã hội	1969	Thạc sĩ	V.07.01.02	23	03/09/2017	24	03/09/2018			
307	Nguyễn Thị Ngọc Hà	Viện Sư phạm Xã hội	1979	Tiến sĩ	V.07.01.03	12	01/12/2017	13	01/12/2018			
308	Nguyễn Văn Hạnh	Viện Sư phạm Xã hội	1959	Tiến sĩ	V.07.01.01	34	01/09/2017	35	01/09/2018			
309	Nguyễn Thị Hoài	Viện Sư phạm Xã hội	1978	Tiến sĩ	V.07.01.02	12	15/10/2017	13	15/10/2018			
310	Nguyễn Quang Hồng	Viện Sư phạm Xã hội	1964	Tiến sĩ	V.07.01.01	26	01/09/2017	27	01/09/2018			
311	Hoàng Mạnh Hùng	Viện Sư phạm Xã hội	1957	Tiến sĩ	V.07.01.02	34	01/10/2017	35	01/10/2018			
312	Đào Khang	Viện Sư phạm Xã hội	1952	Tiến sĩ	V.07.01.01	32	15/11/2017	33	15/11/2018			
313	Nguyễn Công Khanh	Viện Sư phạm Xã hội	1951	Tiến sĩ	V.07.01.01	38	01/09/2017	39	01/09/2018			
314	Đặng Lưu	Viện Sư phạm Xã hội	1960	Tiến sĩ	V.07.01.02	31	01/09/2017	32	01/09/2018			
315	Trịnh Thị Mai	Viện Sư phạm Xã hội	1963	Tiến sĩ	V.07.01.02	30	01/10/2017	31	01/10/2018			

	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
316	Hoàng Thị Nga	Viện Sư phạm Xã hội	1970	Thạc sĩ	V.07.01.03	22	01/09/2017	23	01/09/2018			
317	Ngô Thị Quỳnh Nga	Viện Sư phạm Xã hội	1983	Tiến sĩ	V.07.01.03	8	01/08/2017	9	01/08/2018			
318	Biện Thị Quỳnh Nga	Viện Sư phạm Xã hội	1984	Tiến sĩ	V.07.01.03	7	04/09/2017	8	04/09/2018			
319	Lê Thanh Nga	Viện Sư phạm Xã hội	1976	Tiến sĩ	V.07.01.03	6	01/09/2017	7	01/09/2018			
320	Đặng Hoàng Oanh	Viện Sư phạm Xã hội	1986	Thạc sĩ	V.07.01.03	5	12/07/2017	6	12/07/2018			
321	Lê Thị Hồ Quang	Viện Sư phạm Xã hội	1974	Tiến sĩ	V.07.01.02	19	01/12/2017	20	01/12/2018			
322	Trần Vũ Tài	Viện Sư phạm Xã hội	1975	Tiến sĩ	V.07.01.01	18	01/09/2017	19	01/09/2018			
323	Phạm Ngọc Tân	Viện Sư phạm Xã hội	1957	Tiến sĩ	V.07.01.01	31	01/09/2017	32	01/09/2018			
324	Nguyễn Thị Trang Thanh	Viện Sư phạm Xã hội	1974	Tiến sĩ	V.07.01.01	14	01/09/2017	15	01/09/2018			
325	Trần Việt Thụ	Viện Sư phạm Xã hội	1959	Tiến sĩ	V.07.01.01	32	01/10/2017	33	01/10/2018			
326	Nguyễn Thị Thanh Trâm	Viện Sư phạm Xã hội	1982	Tiến sĩ	V.07.01.03	8	01/08/2017	9	01/08/2018			
327	Nguyễn Văn Từ	Viện Sư phạm Xã hội	1958	Tiến sĩ	V.07.01.01	36	01/09/2017	37	01/09/2018			
328	Phan Thị Cẩm Vân	Viện Sư phạm Xã hội	1984	Thạc sĩ	V.07.01.03	8	03/11/2017	9	03/11/2018			
329	Võ Thị Vinh	Viện Sư phạm Xã hội	1977	Tiến sĩ	V.07.01.03	14	05/09/2017	15	05/09/2018			
330	Lương Thị Thanh Vinh	Viện Sư phạm Xã hội	1982	Tiến sĩ	V.07.01.02	10	15/10/2017	11	15/10/2018			
331	Hoàng Phan Hải Yến	Viện Sư phạm Xã hội	1981	Tiến sĩ	V.07.01.02	11	15/09/2017	12	15/09/2018			
332	Tôn Nữ Hải Yến	Viện Sư phạm Xã hội	1981	Tiến sĩ	V.07.01.03	10	01/07/2017	11	01/07/2018			
333	Hoàng Thị Hải Yến	Viện Sư phạm Xã hội	1979	Tiến sĩ	V.07.01.03	13	01/09/2017	14	01/09/2018			

(danh sách gồm có 333 người)